

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2020-2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ QUY NHƠN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định;

Căn cứ Công văn số 3255/UBND-TH ngày 21/5/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc nội dung tham gia biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn; Công văn số 3255/UBND-TH ngày 21/5/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc nhân sự cử làm Người đại diện phần vốn Nhà nước và giới thiệu bầu, bổ nhiệm các chức danh quản lý tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua chuyển đổi Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn thành Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.110.003 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua toàn văn Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo số 251/BC-HĐQT ngày 13/10/2020 của Hội đồng Quản trị về tổng kết công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2019, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Báo cáo số 252/BC-CTMT ngày 13/10/2020 của Ban Điều hành về kết quả thực hiện công tác năm 2015-2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020-2025.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Báo cáo số 02/BC-CTMT-BKS ngày 12/6/2020 của Ban Kiểm soát về tổng kết nhiệm kỳ 2015-2019, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua Báo cáo số 253/BC-HĐQT ngày 13/10/2020 của Hội đồng Quản trị về công tác quản lý, điều hành năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Thông qua Báo cáo số 254/BC-CTMT ngày 13/10/2020 của Ban Điều hành về hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua Báo cáo số 01/BC-CTMT-BKS ngày 12/6/2020 của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị số 58/TTr-HĐQT ngày 13/10/2020 về các nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông như sau:

* **Nội dung 1:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, cụ thể:

1. Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2019

Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)	Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)
A. Tài sản ngắn hạn	76.057	A. Nợ phải trả	55.299
I. Tiền, tương đương tiền	50.277	I. Nợ ngắn hạn	46.862
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		II. Nợ dài hạn	8.437
III. Phải thu ngắn hạn	23.586	B. Vốn chủ sở hữu	426.980

Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)	Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)
IV. Hàng tồn kho	1.983	I. Vốn CSH	38.517
V. Tài sản ngắn hạn khác	211	1. Vốn góp của CSH	34.271
B. Tài sản dài hạn	406.222	2. Quỹ ĐTP	2.229
I. Các khoản phải thu dài hạn	71	3. Nguồn đầu tư XD CB	2.017
II. TSCĐ	400.754	II. Nguồn KP và quỹ khác	388.463
III. Tài sản dở dang dài hạn	4.223	1. Nguồn KP	
IV. Tài sản dài hạn khác	1.174	2. Nguồn KP đã hình thành TS	388.463
TỔNG TÀI SẢN	482.279	TỔNG NGUỒN VỐN	482.279

2. Các chỉ tiêu về kết quả hoạt động năm 2019

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	124.633.530.797
2	Tổng chi phí	117.782.551.098
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.850.979.699
4	Thuế TNDN	1.405.782.175
5	Lợi nhuận sau thuế	5.445.197.524

* **Nội dung 2:** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và danh mục đầu tư năm 2020, Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, cụ thể:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu	Đồng	124.635.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	6.852.000.000

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	5.481.600.000
4	Chi thù lao HĐQT không chuyên trách		96.000.000
5	Phân phối lợi nhuận sau thuế sau khi chi thù lao		5.385.600.000
5.1	Quỹ đầu tư phát triển	%	10
5.2	Chia cổ tức	%	6%/vốn điều lệ
5.3	Lợi nhuận còn lại		
5.3.1	Trích thưởng Ban Điều hành hoàn thành vượt mức lợi nhuận kế hoạch	%	5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch
5.3.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		Phần còn lại
	- Quỹ phúc lợi	%	10
	- Quỹ khen thưởng	%	90
	Trong đó:		
	Quỹ thưởng BDH 1,5 tháng tiền lương BQ		
	Quỹ khen thưởng CBCNV		
6	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	15,99
7	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6

2. Danh mục đầu tư năm 2020

TT	Danh mục dự án, công trình	Tổng vốn dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn
1	Mua sắm 01 xe cuộn ép rác 14 m ³	2.100	Vốn khấu hao
2	Mua sắm 01 xe cuộn ép rác 20 m ³	3.000	Vốn khấu hao
3	Mua sắm 01 xe ô tô bán tải	650	Vốn khấu hao
	Tổng cộng:	5.750	

*** Nội dung 3:** Báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã chi năm 2019 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2020 (đã được UBND tỉnh Bình Định thống nhất tại Công văn số 3202/UBND-VX ngày 20/5/2020). Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.108.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, cụ thể:

1. Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2019 của Công ty: 59.439.295.800 đồng; trong đó:

- + Quỹ tiền lương của người lao động: 57.825.295.800 đồng.
- + Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách Công ty: 1.276.800.000 đồng.
- + Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách Công ty: 177.600.000 đồng.
- + Quỹ tiền thưởng của người quản lý: 159.600.000 đồng.

2. Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2020 của Công ty: 59.942.880.000 đồng; trong đó:

- + Quỹ tiền lương của người lao động: 57.826.000.000 đồng.
- + Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách Công ty: 1.698.760.000 đồng.
- + Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách Công ty: 159.400.000 đồng.
- + Quỹ tiền thưởng của người quản lý: 258.720.000 đồng.

*** Nội dung 4:** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2019; Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.106.803 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,90 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng TN chịu thuế	6.850.979.699	
2	Thuế TNDN phải nộp	1.405.782.175	20%
3	Lợi nhuận sau thuế	5.445.197.524	
4	Chi thù lao HĐQT không chuyên trách - Người đại diện theo uỷ quyền của Chủ sở hữu	96.000.000	
5	Lợi nhuận sau chi thù lao	5.349.197.524	100%
6	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	534.919.752	10%
7	Quỹ chia cổ tức 4%/vốn điều lệ	1.370.840.000	26%

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
	(34.271.000.000 x 4%)		
	<i>Trong đó:</i>		
	+ Cổ đông nhà nước (17.478.210.000 x 4%)	699.128.400	
	+ Cổ đông khác (16.792.790.000 x 4%)	671.711.600	
8	Lợi nhuận còn lại = (5)-(6)-(7)	3.443.437.772	64%
	Trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch (5% phần lợi nhuận vượt kế hoạch)	17.059.876	
	Trích quỹ khen thưởng (90% phần lợi nhuận còn lại sau khi trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch)	3.083.740.106	
	Trích quỹ phúc lợi (10% phần lợi nhuận còn lại sau khi trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch)	342.637.790	
9	Quỹ khen thưởng phân phối như sau:	3.083.740.106	
	Trích quỹ thưởng BDH 1,5 tháng lương BQ	159.600.000	
	Trích quỹ thưởng người lao động	2.924.140.106	

* **Nội dung 5:** Thông qua chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 là Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam, Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.106.803 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,90 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua Tờ trình của Hội đồng Quản trị số 59/TTr-HĐQT ngày 13/10/2020 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS do kết thúc nhiệm kỳ 2015-2019 và bầu HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

* **Nội dung 1:** Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát do kết thúc nhiệm kỳ 2015-2019, Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.106.803 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,90 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, cụ thể:

- Miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị Công ty gồm: 05 thành viên

1. Ông Nguyễn Nền Danh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc Công ty.

2. Bà Phạm Thị Kim Loan - Trưởng phòng Phòng TC-KH thành phố Quy Nhơn, thành viên HĐQT Công ty.

3. Bà Nguyễn Thị Minh Vinh - Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng Thành phố, thành viên HĐQT Công ty.

4. Ông Nguyễn Tấn Nghĩa - Phó Giám đốc Công ty, thành viên HĐQT Công ty.

5. Bà Trần Thị Trâm Anh - Phó Giám đốc Công ty, thành viên HĐQT Công ty.

- Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát Công ty gồm: 03 thành viên

1. Bà Phạm Thị Hồng - Trưởng ban

2. Ông Lê Thanh Tùng - Thành viên

3. Bà Huỳnh Thảo Ly - Thành viên

*** Nội dung 2:** Bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.106.803 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,90 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, cụ thể:

1. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị

- Thời gian nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị: 05 năm (2020-2025).

- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị: 04 thành viên.

2. Bầu thành viên Ban Kiểm soát

- Thời gian nhiệm kỳ Ban Kiểm soát: 05 năm (2020-2025).

- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 03 thành viên.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 gồm các ông/bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Kết quả phiếu bầu/tổng số phiếu có quyền biểu quyết hợp lệ, (tỷ lệ % phiếu đồng ý)
1	Ông Nguyễn Tấn Nghĩa	3.164.566 phiếu, đạt 102,02%
2	Ông Nguyễn Nên Danh	3.152.705 phiếu, đạt 101,64%
3	Bà Trần Thị Trâm Anh	3.093.416 phiếu, đạt 99,73%
4	Bà Nguyễn Thị Xuân Biên	2.995.612 phiếu, đạt 96,57%

Điều 12. Thông qua kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 gồm các ông/bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Kết quả phiếu bầu/tổng số phiếu có quyền biểu quyết hợp lệ, (tỷ lệ % phiếu đồng ý)
1	Bà Phạm Thị Hồng	3.146.416 phiếu, đạt 101,44%
2	Bà Huỳnh Thảo Ly	3.109.557 phiếu, đạt 100,25%
3	Ông Lê Thanh Tùng	3.027.077 phiếu, đạt 97,59%

Điều 13. Hội đồng Quản trị Công ty: Bầu ông Nguyễn Tấn Nghĩa giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị; thống nhất bổ nhiệm bà Trần Thị Trâm Anh và ông Võ Văn Hoan giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty; bổ nhiệm bà Phạm Thị Tuyền làm Kế toán Trưởng Công ty.

Ban Kiểm soát bầu bà Phạm Thị Hồng giữ chức Trưởng ban Kiểm soát Công ty.

Điều 14. Điều khoản thi hành

Đại hội đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025 ngày 27 tháng 10 năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định có hiệu lực kể từ ngày 27/10/2020.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT; TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Nên Danh